

Bản án số: **96/2026/HNGĐ-ST**

Ngày 29/6/2026

V/v: Tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sầm Thị Thanh Sương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Bá Lịch

2. Ông Bùi Đình Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An tham gia phiên tòa:

Bà Trần Hoàng Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 143/2026/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026 tranh chấp về “Xác định cha cho con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2026/QĐXXST ngày 27 tháng 5 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 66/2026/QĐST-HNGĐ, ngày 12/6/2026 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Chị **Trương Thị Thu T**, sinh ngày 23/12/1990.

Trú tại: Xóm Đ, xã N, tỉnh Nghệ An.

Số CCCD: 040190011145 do cục trưởng cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 21/9/2022 (có mặt).

2. ***Bị đơn:*** Anh **Phan Văn V**, sinh ngày 11/11/1997

Trú tại: Xóm B, xã T, tỉnh Nghệ An.

Số CCCD: 040097017xxx do cục trưởng cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 04/7/2023 (vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Phạm Công Q**, sinh ngày 23/3/1989.

Trú tại: Xóm S, xã T, tỉnh Nghệ An.

Số CCCD: 040089039748 (vắng mặt lần thứ hai không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/3/2026 và qua lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Trương Thị Thu T trình bày:

Chị và anh Phan Văn V có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2024 và có với nhau 01 con chung là cháu trai sinh ngày 11/02/2026, chị và anh Phan Văn V chưa làm được giấy khai sinh cho cháu, dự kiến đặt tên khai sinh cho cháu là Trương Minh K. Khi chị và anh Phan Văn V có quan hệ tình cảm với nhau và có con chung thì chị

đang có quan hệ vợ chồng với anh Phạm Công Q. Hiện chị và Phạm Công Q đã được Tòa án cho ly hôn theo Bản án số 05/2026/HNGĐ - ST, ngày 15/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Nghệ An. Cháu Trương Minh K sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm hôn nhân giữa chị và Phạm Công Q chấm dứt.

Theo Kết quả xét nghiệm AND ngày 04 tháng 5 năm 2026 của công ty TNHH dịch vụ khoa học kỹ thuật Genpro xác định: Anh Phan Văn V có quan hệ huyết thống cha con với cháu Trương Minh K độ tin cậy > 99,9999%.

Để thực hiện các quyền lợi của cháu Khôi như làm giấy khai sinh để đi học, hưởng quyền lợi bảo hiểm khi ốm đau, chị yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 10 – Nghệ An giải quyết xác định anh Phan Văn V, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1997. Trú tại: Xóm B, xã T, tỉnh Nghệ An. Số Căn cước công dân: 040097017xxx do cục trưởng cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 04/7/2023 và cháu Trương Minh K, sinh ngày 11/02/2026 giới tính nam theo giấy chứng sinh số 00324-GCS4001126 của Bệnh viện Đa khoa T Nghệ An là cha con để cháu được thực hiện khai sinh và làm thủ tục bảo hiểm, đi học.

- Bị đơn Phan Văn V trình bày: Anh thống nhất với yêu cầu của chị Trương Thị Thu T. Từ năm 2024, anh và chị Trương Thị Thu T có quan hệ tình cảm với nhau và có 01 con chung dự định đặt tên Trương Minh K, sinh ngày 11/02/2026. Đến ngày 15/01/2026, chị T và anh Quỳnh mới được ly hôn. Cháu Trương Minh K sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm hôn nhân giữa chị T và anh Phạm Công Q chấm dứt. Nay anh xác nhận cháu Trương Minh K là con của anh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Công Q đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để ý kiến và tham gia phiên tòa, nhưng anh Quỳnh không đến Tòa án trình bày ý kiến và tham gia phiên tòa.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Nghệ An tại phiên tòa:

Qua kiểm sát giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa thấy rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn có mặt tham gia giải quyết vụ việc theo giấy triệu tập, tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Công Q không chấp hành đúng quy định tại các Điều 70, 73 của Bộ luật tố tụng dân sự, vắng mặt tại các buổi làm việc, do đó cần xét xử vắng mặt đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Về nội dung: Ngày 15/01/2026, chị Trương Thị Thu T và anh Phạm Công Q ly hôn. Ngày 11/02/2026 chị Trương Thị Thu T sinh một con trai dự định đặt tên là Trương Minh K. Chị T sinh cháu Trương Minh K khi ly hôn với anh Quỳnh nhưng có thai trong thời kỳ vẫn còn tồn tại quan hệ hôn nhân với anh Phạm Công Q. Căn cứ khoản 1 Điều 88 Luật hôn nhân gia đình 2014 thì phải xác nhận Quỳnh là cha đẻ của cháu Trương Minh K nhưng căn cứ kết quả xét nghiệm ADN các đương sự cung cấp cũng như kết quả xét nghiệm AND số KQ2041026GP ngày 04/5/2026 của Công ty

trách nhiệm hữu hạn dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO thể hiện: "Người có mẫu ghi tên PHAN VĂN V CÓ quan hệ huyết thống cha - con với người có mẫu ghi TRƯƠNG MINH K với độ tin cậy 99,999999%".

Khoản 1 Điều 89 Luật hôn nhân gia đình 2014 quy định người không được nhận là cha, mẹ của một người có thể yêu cầu Tòa án xác định người đó là con mình. Từ căn cứ trên, thì có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Thu T.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Thu T công nhận anh Phan Văn V và cháu trai có tên dự kiến Trương Minh K, sinh ngày 11/02/2026 là cha con.

Về chi phí giám định: Chị Trương Thị Thu T tự nguyện chịu chi phí giám định AND.

Về án phí: Chị Trương Thị Thu T không phải chịu án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Quan hệ tranh chấp: Chị Trương Thị Thu T có đơn đề nghị Tòa án xác định cha cho con chưa thành niên, đây là vụ án “Tranh chấp về xác định cha cho con” theo quy định khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Phan Văn V có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Xóm B, xã T, tỉnh Nghệ An theo quy định tại Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An.

[1.3] Trong suốt quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Phạm Công Q nhưng anh Phạm Công Q đều vắng mặt, do đó vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Công Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Thu T: Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Trương Thị Thu T và anh Phan Văn V đều thừa nhận trong thời kỳ hôn nhân với anh Phạm Công Q, chị Trương Thị Thu T có quan hệ tình cảm với anh Phan Văn V và sinh con Trương Minh K, sinh ngày 11/02/2026 giới tính nam theo giấy chứng sinh số 00324-GCS4001126 của Bệnh viện Đa khoa Tây bắc Nghệ An. Ngày 15/01/2026, chị Trương Thị Thu T và Phạm Công Q đã được Tòa án cho ly hôn theo Bản án số 05/2026/HNGĐ - ST, của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Nghệ An. Như vậy, cháu Trương Minh K sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm hôn nhân giữa chị Trương Thị Thu T và anh Phạm Công Q chấm dứt.

[2.2] Ngày 21/4/2026 chị Trương Thị Thu T có đơn yêu cầu Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định AND giữa anh Phan Văn V và cháu Trương Minh K. Ngày 22/4/2026, Tòa án nhân dân khu vực 10 – Nghệ An ra Quyết định trưng cầu giám định AND để xác định huyết thống giữa: Anh Phan Văn V và cháu tên dự sinh Trương Minh K, sinh ngày 11/02/2026. Kết luận giám định AND số 2041026PG ngày 04/5/2026 của Công ty TNHH dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO kết luận: “Người có mẫu ghi tên PHAN VĂN V CÓ quan hệ huyết thống cha - con với người có mẫu ghi tên TRƯƠNG MINH K với độ tin cậy 99,99%”. Do đó, việc chị Trương Thị Thu T yêu cầu Tòa án xác định anh Phan Văn V là cha đẻ của cháu Trương Minh K là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 39 Bộ luật Dân sự, Điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Thu T.

[2.3] Từ những nhận định trên có đủ căn cứ xác định: anh Phan Văn V là cha đẻ của cháu Trương Minh K (tên dự sinh), sinh ngày 11/02/2026 giới tính nam theo giấy chứng sinh số 00324-GCS4001126 của Bệnh viện Đa khoa Tây bắc Nghệ An.

[3] Về chi phí giám định: Chị Trương Thị Thu T tự nguyện chịu chi phí giám định ADN.

[4] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của chị Trương Thị Thu T là xác định cha cho con chưa thành niên và chị Trương Thị Thu T có đơn xin miễn án phí nên chị Trương Thị Thu T được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại Điểm b khoản 1 Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 227; 228, 235, 266, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Điều 39 Bộ luật Dân sự;

Điều 89, 91, 101, 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm b khoản 1 Điều 12, 14, 15 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trương Thị Thu T về “Tranh chấp về xác định cha cho con”.

1. Xác định Phan Văn V, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1997, Số CCCD 040097017xxx, cấp ngày 04/7/2023 tại Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội. Địa chỉ thường trú: Xóm B, xã T, tỉnh Nghệ An là cha đẻ của cháu Trương Minh K (tên dự sinh), sinh ngày 11 tháng 02 năm 2026 giới tính nam theo giấy chứng sinh số 00324-GCS4001126 của Bệnh viện Đa khoa T Nghệ An.

2. Chị Trương Thị Thu T và anh Phan Văn V có quyền và nghĩa vụ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để thực hiện các quyền về lý lịch tư pháp cho cháu Trương Minh K (tên dự sinh) theo quy định của pháp luật.

3. Về chi phí giám định: Chị Trương Thị Thu T tự nguyện chịu chi phí giám định ADN.

4. Về án phí: Chị Trương Thị Thu T được xét miễn án phí theo quy định của pháp luật.

5. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 10 – Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Nghĩa Hưng, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Sầm Thị Thanh Sương